

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

**Ngành đào tạo: Sư phạm Toán học (Mathematics Teacher Education)
(Giảng dạy môn Toán học và Tin học)**

Mã ngành: 51140209

1. Mục tiêu đào tạo

Đào tạo Cử nhân ngành Sư phạm Toán học - Tin học trình độ Cao đẳng có phẩm chất đạo đức tốt, thấm nhuần thế giới quan Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội.

- Có đủ năng lực chuyên môn và nghiệp vụ đảm bảo được những yêu cầu đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy và học, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục, dạy học môn Toán học và Tin học ở trường Trung học cơ sở, làm công tác chủ nhiệm lớp, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp;

- Thực hiện nhiệm vụ giáo dục tư tưởng, tình cảm, thái độ cho học sinh thông qua việc giảng dạy môn học và tích hợp các nội dung giáo dục khác trong các hoạt động chính khoá, ngoại khoá, lao động công ích và hoạt động xã hội;

- Có đủ năng lực, không ngừng hoàn thiện về trình độ chuyên môn và nghiệp vụ đáp ứng được những yêu cầu đổi mới của giáo dục về quy mô, chất lượng, hiệu quả, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2. Chuẩn đầu ra ngành đào tạo

Sau khi tốt nghiệp ngành Sư phạm Toán học - Tin học, người học phải đạt được các yêu cầu sau:

2.1. Yêu cầu về kiến thức

2.1.1. Kiến thức chung

- Người học hiểu kiến thức cơ bản thuộc lĩnh vực giáo dục đại cương, khoa học xã hội và nhân văn, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực được đào tạo;

- Hiểu biết sâu sắc về khoa học giáo dục, tâm lý học lứa tuổi, tâm lý học sư phạm nhằm làm cơ sở lý luận cho các công tác giáo dục và dạy học trong nhà trường;

- Hiểu những kiến thức cơ bản về lý luận và nắm vững kiến thức nghiệp vụ sư phạm để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ dạy học các môn học ở trường THCS đáp ứng việc đổi mới chương trình, đổi mới giáo dục phổ thông; tích lũy được kiến thức nền tảng về các nguyên lý cơ bản, các quy luật tự nhiên và xã hội

trong lĩnh vực được đào tạo để phát triển kiến thức mới và có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn; có kiến thức quản lý liên quan đến lĩnh vực được đào tạo;

- Có chứng chỉ Giáo dục Thể chất và Giáo dục Quốc phòng - An ninh.

2.1.2. Kiến thức chuyên ngành

- Nắm vững các kiến thức cơ bản, chuyên sâu về Toán học như: Phép tính vi phân và tích phân của hàm số, Đại số cao cấp, Hình học cao cấp, Phương pháp dạy học môn toán, Toán sơ cấp, Toán ứng dụng và các tư duy thuật toán;

- Nắm vững kiến thức chuyên môn về Tin học căn bản, Lập trình, Cấu trúc dữ liệu, Cơ sở dữ liệu. Có kiến thức về cấu trúc tổng quát của hệ thống máy tính, các thành phần cứng cụ thể trong máy tính để biết cách khai thác, quản lý hệ thống máy có hiệu quả. Biết được lịch sử phát triển của mạng máy tính;

- Nắm vững chương trình và các tri thức về phương pháp giảng dạy Toán, Tin học ở trường Trung học cơ sở;

- Nắm bắt kịp thời về đổi mới phương pháp giáo dục THCS trong nước và khu vực, có khả năng vận dụng đổi mới phương pháp dạy học các môn Toán và Tin học ở THCS.

2.1.3. Kiến thức bổ trợ

- Tin học: Có trình độ Tin học đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản (theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin);

- Ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ Tiếng Anh chứng chỉ B trở lên.

- Có chứng nhận Nghiệp vụ công tác Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao nhi đồng.

2.2. Yêu cầu về kỹ năng

2.2.1. Kỹ năng cứng

- Biết xây dựng các kế hoạch dạy học phù hợp với mục tiêu của chương trình, vừa sức với học sinh THCS; có kỹ năng vận dụng đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng đồ dùng thiết bị dạy học phù hợp nhu cầu xã hội;

- Biết tổ chức các hoạt động dạy học phù hợp với những điều kiện cụ thể của học sinh và địa phương nhằm phát huy tính tích cực của học sinh trong học tập;

- Biết lập kế hoạch và thực hiện các hoạt động giáo dục như chủ nhiệm lớp, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh có hiệu quả theo từng học kì và năm học;

- Có kỹ năng ứng xử trong giao tiếp với đồng nghiệp, học sinh và cộng đồng;

- Có khả năng sử dụng Tin học để làm việc trong các tổ chức hành chính, kinh tế, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, các cơ sở giáo dục và đào tạo.

2.2.2. Kỹ năng mềm

- Có kỹ năng thuyết trình, giao tiếp, kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm;
- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và một số phần mềm ứng dụng liên quan hỗ trợ quản lý giáo dục và dạy học;
- Có kỹ năng cập nhật liên tục các kiến thức mới về chuyên ngành và nghề nghiệp nhằm nắm bắt kịp thời các nhu cầu và xu thế phát triển của thời đại.
- Có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng thích ứng với yêu cầu nghề nghiệp.

2.3. Yêu cầu về thái độ

- Biết vận dụng kiến thức thuộc các môn Lý luận chính trị, hình thành thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận trong học tập, giải thích và giải quyết những vấn đề trong thực tiễn; hiểu được và ủng hộ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước;
- Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, có tác phong sư phạm chuẩn mực, lối sống lành mạnh, trung thực, giản dị, yêu nghề, có trách nhiệm, thương yêu, tôn trọng, đối xử công bằng với học sinh. Thiết lập quan hệ thân thiện với phụ huynh học sinh, phối hợp với gia đình và cộng đồng để hỗ trợ việc học tập và rèn luyện đạt chất lượng giáo dục tốt nhất;
- Có ý thức tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn và nghiệp vụ.

2.4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng đảm nhận các công việc trong ngành giáo dục và các ngành liên quan phù hợp với các chuẩn đầu ra đã được đào tạo, tham gia nghiên cứu khoa học giáo dục ở các cơ quan nghiên cứu giáo dục;
- Có khả năng dạy tốt các môn Toán và Tin học trong chương trình THCS và trở thành cán bộ cốt cán về chuyên môn ở bậc THCS;
- Có khả năng quản lý và chỉ đạo các hoạt động giáo dục ở trường THCS.

2.5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và tiếp tục học tập ở bậc học cao hơn.